

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH
TÂN

TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST

Ngày: 20 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Ngọc Sương**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Ngọc Đức**

- Ông **Trương Văn Ánh**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Huỳnh Kim Thùy** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Phú** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lương Văn H, sinh ngày 02/8/1999; tại thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: tổ E, khóm E, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Đặng Thị H1; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 17/02/2020 bị Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính về hành vi “Đá gà ăn thua bằng tiền” với số tiền 1.500.000 đồng, đóng phạt ngày 11/3/2020. Bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Ông **Huỳnh Trung T1**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào khoảng 20 giờ ngày 24/8/2024, bị cáo Lương Văn H điều khiển xe mô tô đến khu vực chân cầu C thuộc thành phố Cần Thơ mua 10 bịch ma túy của một người thanh niên (*không rõ họ tên và địa chỉ*) với số tiền 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã sử dụng hết 02 bịch, còn lại 08 bịch bị cáo cất giấu trong túi áo khoác để tiếp tục sử dụng.

Đến khoảng 23 giờ ngày 26/8/2024, bị cáo Lương Văn H mặc áo khoác bên trong có giấu 8 bịch ma túy điều khiển xe mô tô biển số 95H1-376.15 đến nhà bạn gái tên N ở ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long chơi. Khi đến đoạn đường thuộc tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an huyện Bình Tân kết hợp với Công an xã Thành Trung yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên phải của H đang mặc có cất giấu 08 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong 08 bịch nylon có chữ ký xác nhận của Lương Văn H và 01 cái kéo, 01 lưỡi lam, 02 bật lửa. Đồng thời, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể (test nhanh) đối với Lương Văn H, kết quả H dương tính với ma túy (ma túy đá).

Theo Kết luận giám định số 557/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: *mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 08 bịch nylon niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,0025gam.*

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 29/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Lương Văn H không rõ họ tên, lý lịch nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 08 bịch nylon bên trong chứa 0,8757 gam ma túy (được hoàn lại sau giám định)

- 01 cái kéo, 01 lưỡi lam và 02 cái bật lửa là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

- 01 xe mô tô biển số 95H1- 376.15 do chị Lê Thị Yến N1 đứng tên sở hữu. Bị cáo Lương Văn H mượn và sử dụng xe đi mua ma túy thì N1 không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị N1.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSBT ngày 20/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố Lương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 08 bịch ma túy còn lại sau khi giám định được thể hiện tại 01 gói niêm phong số 557 bên trong có chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định là 0,8757 gam; 01 cái kéo, 01 lưỡi lam và 02 cái bật lửa.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tàng trữ ma túy là để sử dụng, hành vi bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã nêu, bị cáo thống nhất với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án, người làm chứng Huỳnh Trung T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên tòa. Xét thấy, ông T1 đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của ông T1 không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 23 giờ ngày 26/8/2024 trên đoạn đường thuộc tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long bị cáo Lương Văn H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép (*cất giấu trong túi áo khoác bên phải mặc trong người*) 08 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng, được xác định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 1,0025gam (*một phẩy không nghìn không trăm hai mươi lăm gam*) và bị bắt quả tang, bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong cáo trạng số 68/CT-VKSBT ngày 20/11/2024 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bởi chất Methamphetamine là một trong những chất ma túy được Nhà nước ta độc quyền quản lý, cấm tàng trữ người nào có hành vi tàng trữ trái phép sẽ bị pháp luật hình sự trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức điều này nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, sự lên án của xã hội bị cáo mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước ta đối với chất ma túy là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Xét bị cáo có khó khăn về kinh tế nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với 08 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng bị thu giữ được xác định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 1,0025gam, sau khi giám định đã được niêm phong thành 01 (một) gói niêm phong số 557/KL-KTHS bên trong chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định là 0,8757 gam là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái kéo, 01 lưỡi lam và 02 cái bật lửa (đều đã qua sử dụng) là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lương Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lương Văn H.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 557/KL-KTHS bên trong chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định là 0,8757 gam (*không phải tám nghìn bảy trăm năm mươi bảy gam*); 01 (một) cái kéo, 01 (một) lưỡi lam và 02 (hai) cái bật lửa (đã qua sử dụng)

(*Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2024*).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Văn H nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND phường Thành Phước
- Bị cáo
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Sương

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Ánh

Trần Ngọc Đức

Huỳnh Ngọc Sương